

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA KỲ
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 1 THÁNG 1 NĂM 2012 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2012

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA KỲ
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 1 THÁNG 1 NĂM 2012 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2012**

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về Ngân hàng	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo của kiểm toán viên	3
Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa kỳ (Mẫu số B 02a/TCTD – HN)	5
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa kỳ (Mẫu số B 03a/TCTD – HN)	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa kỳ (Mẫu số B 04a/TCTD – HN)	8
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ (Mẫu số B 05a/TCTD – HN)	10

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

THÔNG TIN VỀ NGÂN HÀNG

Giấy phép hoạt động số 0006/NH-GP ngày 5 tháng 12 năm 1991

Giấy phép do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") cấp. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng là 50 năm kể từ ngày của giấy phép đầu tiên.

Hội đồng Quản trị:

Ông Đặng Văn Thành	Chủ tịch	
Ông Phạm Hữu Phú	Phó Chủ tịch thường trực	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Trầm Bê	Phó Chủ tịch	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Đặng Hồng Anh	Phó Chủ tịch	(bổ nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2012)
Ông Trần Xuân Huy	Phó Chủ tịch	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Bà Huỳnh Quế Hà	Phó Chủ tịch thứ nhất	(từ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Kiều Hữu Dũng	Phó Chủ tịch kiêm thành viên độc lập	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Trầm Khải Hòa	Thành viên	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Bà Dương Hoàng Quỳnh Như	Thành viên	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Phan Huy Khang	Thành viên	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Thành viên	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Lim Peng Khoon	Thành viên	(từ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Phạm Duy Cường	Thành viên	(từ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Nguyễn Châu	Thành viên	(từ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)
Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình	Thành viên	(từ nhiệm ngày 25 tháng 5 năm 2012)

Ban Kiểm soát:

Ông Nguyễn Tấn Thành	Trưởng ban	
Ông Lê Văn Tông	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai	Thành viên	
Ông Nguyễn Văn Lý	Phó ban	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2012)

Ban Tổng Giám đốc:

Ông Phan Huy Khang	Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 3 tháng 7 năm 2012)
Ông Trần Xuân Huy	Tổng Giám đốc	(từ nhiệm ngày 1 tháng 6 năm 2012)
Bà Quách Thanh Ngọc Thủy	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lý Hoài Văn	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Minh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Dương Hoàng Quỳnh Như	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 14 tháng 6 năm 2012)
Bà Nguyễn Thị Lệ An	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 24 tháng 7 năm 2012)
Bà Hà Quỳnh Anh	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 28 tháng 6 năm 2012)
Bà Nguyễn Hải Tâm	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 23 tháng 4 năm 2012)
Ông Nguyễn Bá Trị	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 7 năm 2012)
Ông Phan Đình Tuệ	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 14 tháng 6 năm 2012)
Ông Bùi Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2012)
Ông Phạm Nhật Vinh	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 11 tháng 5 năm 2012)
Ông Lê Minh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	(bổ nhiệm ngày 26 tháng 3 năm 2012)
Ông Đào Nguyên Vũ	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Đăng Thanh	Phó Tổng Giám đốc	(từ nhiệm ngày 14 tháng 5 năm 2012)

Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín ("Ngân hàng") là huy động vốn ngắn, trung và dài hạn theo các hình thức tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi thanh toán, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư; nhận vốn từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước; cho vay ngắn, trung và dài hạn; chiết khấu thương phiếu, công trái và các giấy tờ có giá; đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, công ty liên doanh và các tổ chức kinh tế khác; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc; thanh toán quốc tế, đầu tư chứng khoán; cung cấp các dịch vụ về đầu tư, các dịch vụ về quản lý nợ và khai thác tài sản, cung cấp các dịch vụ ngân hàng khác.

Trụ sở chính 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Kiểm toán viên Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA KỲ


Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2012 đến ngày 30 tháng 6 năm 2012. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng chúng một cách nhất quán;
- thực hiện các phán đoán và ước lượng một cách hợp lý và thận trọng; và
- soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ trên cơ sở doanh nghiệp hoạt động liên tục trừ khi việc nhận định không thích hợp để cho là Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Chúng tôi, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Tập đoàn với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở để soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ phù hợp với chế độ kế toán được nêu ở Thuyết minh số 2 cho các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm bảo đảm việc tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan áp dụng cho ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận và các sai qui định khác.

PHÊ CHUẨN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA KỲ

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ đính kèm từ trang 5 đến trang 71. Các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ này trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2012 đến ngày 30 tháng 6 năm 2012, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan áp dụng cho ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc 



Phan Huy Khang
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam
Ngày 31 tháng 8 năm 2012



BÁO CÁO KẾT QUẢ SOÁT XÉT GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Chúng tôi đã thực hiện soát xét Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín ("Ngân hàng") và các công ty con (Ngân hàng và các công ty con gọi chung là "Tập đoàn") tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa kỳ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa kỳ cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2012 đến ngày 30 tháng 6 năm 2012, kèm các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ và các chính sách kế toán chủ yếu của Tập đoàn ("báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ"). Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng chịu trách nhiệm soạn lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo soát xét về các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ này trên cơ sở thực hiện soát xét của chúng tôi.

Phạm vi soát xét của Kiểm toán viên

Chúng tôi đã thực hiện việc soát xét theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam về soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu việc soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Việc soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Ngân hàng và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính. Công việc soát xét cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công việc kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận soát xét

Trên cơ sở thực hiện soát xét của chúng tôi, chúng tôi thấy không có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên mọi phương diện trọng yếu, tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2012 cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Tập đoàn cho giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 năm 2012 đến ngày 30 tháng 6 năm 2012, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam.

Vấn đề cần lưu ý

Mặc dù không đưa ra kết luận ngoại trừ, chúng tôi lưu ý đến Thuyết minh 2.12 và Thuyết minh 16(iii) của báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ rằng trong kỳ Ngân hàng đã ký một số thỏa thuận với 7 cá nhân để mua và bán lại cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta, Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam và Ngân hàng Cổ phần Bưu điện Liên Việt với tổng số tiền là 757.264 triệu đồng Việt Nam. Các thỏa thuận này có các kỳ hạn 6 tháng hoặc 12 tháng kể từ ngày ký thỏa thuận. Đây là một hoạt động kinh doanh mới có giá trị trọng yếu của Ngân hàng và Ngân hàng đã xây dựng chính sách kế toán của mình và áp dụng cho các hoạt động kinh doanh này như trình bày trong Thuyết minh 2.11.



Richard Peters
Số chứng chỉ KTV: N.0561/KTV
Phó Tổng Giám Đốc
Chữ ký được ủy quyền

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)
TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam
Báo cáo số HCM3339
Ngày 31 tháng 8 năm 2012

Nguyễn Hoàng Nam
Số chứng chỉ KTV: 0849/KTV

Như đã nêu trong thuyết minh 2.1 cho các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ, các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ kèm theo là không nhằm thể hiện tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước CHXHCN Việt Nam, và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và cách thực hành kế toán Việt Nam.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA KỲ

		Ghi chú	30.6.2012 Triệu đồng	31.12.2011 Triệu đồng
A	TÀI SẢN			
I	Tiền mặt và kim loại quý	3	13.359.793	11.857.270
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	4	3.208.924	2.807.350
III	Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác và cho vay các tổ chức tín dụng khác	5	13.558.601	9.621.309
IV	Chứng khoán kinh doanh			
1	Chứng khoán kinh doanh	6	1.225.174	504.786
2	Trừ: Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	6	(70.912)	(155.431)
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	7	225.445	2.852
VI	Cho vay và cho thuê tài chính khách hàng			
1	Cho vay và cho thuê tài chính khách hàng	8	80.275.193	80.539.487
2	Trừ: Dự phòng rủi ro cho vay và cho thuê tài chính khách hàng	9	(966.532)	(812.940)
VII	Chứng khoán đầu tư			
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.1	19.698.627	24.164.301
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	10.2	1.073.416	232.124
3	Trừ: Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	10.1,10.2	(133.095)	(28.248)
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn			
3	Đầu tư vào công ty liên kết	11	30.000	-
4	Đầu tư dài hạn khác	12	638.541	822.969
5	Trừ: Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	12	(134.194)	(157.458)
IX	Tài sản cố định			
1	Tài sản cố định hữu hình	13	2.184.828	2.105.523
2	Tài sản cố định thuê tài chính	14	2.553	2.024
3	Tài sản cố định vô hình	15	2.097.827	1.600.316
XI	Tài sản khác	16	8.380.132	8.362.483
TỔNG CỘNG TÀI SẢN			144.654.321	141.468.717

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 71 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ này.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA KỲ
(tiếp theo)

	Ghi chú	30.6.2012 Triệu đồng	31.12.2011 Triệu đồng
B NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I	Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	17	-
II	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	18	8.338.851
III	Tiền gửi của khách hàng	19	87.581.303
V	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	20	4.794.519
VI	Chứng chỉ tiền gửi	21	20.269.911
VII	Các khoản nợ khác	22	9.817.609
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	130.802.193	126.921.834
VIII Vốn và các quỹ			
Vốn và các quỹ của chủ sở hữu Ngân hàng			
1	Vốn	23	10.905.440
2	Các quỹ dự trữ	24	1.547.970
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	24	44.916
5	Lợi nhuận chưa phân phối	24	1.353.802
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	13.852.128	14.546.883
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	144.654.321	141.468.717
	CÁC CAM KẾT VÀ NỢ TIỀM TÀNG	38	34.647.093



Lưu Văn Hòa
Lập bảng



Huỳnh Thanh Giang
Kế toán trưởng



Phan Huy Khang
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 8 năm 2012

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 71 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính hợp nhất giữa kỳ này.

